TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/DS-ST
Ngày: 13 – 9– 2018
V/v "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kỉnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Văn Thanh
2. Ông Hồ Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang *tham gia phiên toà:* Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 50/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2018 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm"Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2017/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Ông Lương Thành T; bà Đặng Thị B.

Địa chỉ: ấp Thị T, thị trấn Bảy N, huyện Châu T, tỉnh Hậu Giang

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Tiến Ch - Chi nhánh số 1 - Văn phòng Luật sư Hoàng L - Đoàn luật sư thành phố Cần T.

2/ Bị đơn: Ông Trần Hữu Tr.

Địa chỉ: ấp Định P, xã Định H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Th.

3/ Người có quyền lợi; nghĩa vụ liên quan:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thương mại vận tải Tuấn N

Đại diện là ông Đặng Văn Q - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: số 35, đường số 5, khu tái định cư Cụm công nghiệp Tân Phú T, huyện Châu T, Hậu Giang.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Lê P

Địa chỉ: số A2-68; đường số, khu dân cư Nam L, Phường Hưng T, Quận Cái R, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Phú H - Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi; nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành S.

Địa chỉ: ấp 4, xã Tân H, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Lương Thành T; bà Đặng Thị B trình bày:

Ông Lương Thành T; bà Đặng Thị B khởi kiện ông Trần Hữu Tr là tài xế điều khiển xe sơ mi rơ móc và xe đầu kéo có nghĩa vụ bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho việc xâm phạm đến tính mạng của ông Lương Hoài H là con ông bà tổng cộng là 80 triệu đồng, trong đó chi phí cho việc mai táng là 25 triệu đồng bao gồm tiền mua quan tài là 8.000.000đồng; tiền mua đồ tẩm liệm: vải liệm, vải tang, trà 1.500.000đồng, tiền nhạc lễ hiếu, nhang, đèn cầy… 3.000.000đồng, tiền mua vật tư xây mồ mã 7.840.000đồng, tiền công xây mồ mã là 4.000.000đồng, tiền thuê xe chở thi thể về chôn cất là 1.000.000đồng , tiền tổn thất tinh thần là 54.660.000đồng, (tương ứng với 45 tháng lương cơ bản là 1.210.000đồng).

Ông T Bà B cho rằng về lỗi gây tại nạn là do phía tài xế xe do ông Tr điều khiển xe trọng tải lớn dừng xe giữa đường gây cản trở giao thông nên gây tai nạn, vì vậy việc ông Tr cho rằng cho xe dừng để tiếp nhiên liệu là không có cơ sở.

Hơn nữa Ông Tr điều khiển xe vi phạm các quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và mục a, d khoản 3 Điều 18 là chỉ rời xe khi bảo đảm các biện pháp an toàn, theo biên bản thì ông Tr chỉ mở đèn tín hiệu và không có biển báo an toàn giao thông đặt ở trước sau xe, mặc khác phía tài xế xe đậu xe cặp lề lộ không bảo đảm khoản cách an toàn theo quy định, không đặt vật cản trước và sau xe.

Ông T bà B thống nhất với lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp ông Nguyễn Tiến Ch.

Bị đơn Ông Trần Hữu Tr trình bày: tôi là tài xế xe, được chủ xe là Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận vải Tuấn N và Công ty TNHH Lê P thuê chạy xe sơ mi rơ móc và xe đầu kéo chở hàng là ván ép chở từ Khu công nghiệp Thạnh Lộc tỉnh Kiên Giang về Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, lúc khởi hành khoản 6 đến 7 giờ tối về đến điểm gây tai nạn khoản hơn 10 giờ tối, ông là người trực tiếp điều khiển xe đầu kéo và sơ mi rơ móc, trên xe còn có lơ xe tên H, lúc đi xe có đầy đủ các điều kiện bảo đảm an toàn kỹ thuật, lúc đó thì xe ông báo vẫn còn dầu nhưng khi xuống xe kiểm tra thì hệ thống báo hết đầu, lúc đến điểm

gây tai nạn ông mới dừng xe và bật đèn tín hiệu trước và sau xe, tôi tắt máy xe và xuống chặn 01 xe khác mà ông không rõ xe và không rõ tài xế để mượn dầu, khoản 10 sau phút thì tai nạn xảy ra, lúc này xe tôi chỉ mở đèn tín hiệu chưa đặt các biển báo cảnh báo nguy hiểm hai đầu xe kịp, khi đậu xe thì ông đậu sát lề đường còn khoản cách thì không rõ là bao nhiêu.

Lúc xảy ra tại nạn thì không có ai ở đó chỉ có ông và lơ xe tên H. Khi tai nạn xảy ra thì bị hại Lương Hoài H đụng vô phía sau đuôi sơ mi rơ móc, sau đó tôi chặn xe hon đa đi đến để cho lơ xe của tôi chở Ông H đi bệnh viện, khoản 20 phút sau thì công an xã và công an huyện đến.

Về yêu cầu của Nguyên đơn yêu cầu bồi thương 80 triệu thì ông không đồng ý vì hiện tại tôi không đủ khả năng bồi thường, nhưng ông đồng ý hỗ trợ cho gia đình Ông T bà B với số tiền 26.000.000đồng (hai mươi sáu triệu đồng).

Tại phiên tòa phía ông T bà B đồng ý với việc hỗ trợ của ông Trần Hữu T và chấp nhận rút đơn khởi kiện.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp hành tốt pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung giải quyết vụ án: Tại phiên tòa bị đơn ông Tr đồng ý hỗ trợ cho ông T; bà B số tiền 26.000.000đồng (hai mươi sáu triệu đồng), được ông T bà Bé chấp nhận và đồng ý rút đơn khởi kiện nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc tự nguyện hỗ trợ của ông Trần Hữu Tr và đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của ông T bà B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của Ông T; bà B yêu cầu ông Trần Hữu Tr là tài xế xe đầu kéo Biển kiểm soát 95C-017.33 kéo theo xe sơ mi rơ móc biển kiểm soát 65C- 001.73 gây tai nạn bồi thường tiền tổn thất về tính mạng của Lương Hoài H nhưng phía bị đơn không đồng ý bồi thường nên phát sinh tranh chấp. Xét thấy Lương Hoài H sinh năm 1989, đã thành niên nhưng không có vợ con, nên ông T; bà B khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng của con ông bà là Lương Hoài H bị xâm phạm là có sở.

Xét đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông T; bà B khởi kiện ông Trần Hữu Tr là tài xế điều khiển xe sơ mi rơ móc và xe đầu kéo gây tai nạn làm cho Lương Hoài H tử vong với số tiền bồi thường tổng cộng là 80.000.000đồng.

Xét thấy vào khoản 22 giờ 30 phút ngày 01/03/2017 ông Lương Hoài H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95F2-5882 chạy theo quốc lộ 61C từ hướng Vị Th

về thành phố Cần Thơ khi đến địa phận ấp 2A, thị trấn Bảy N, huyện Châu T , tỉnh Hậu Giang thì đụng vào phía sau xe đầu kéo biển kiểm soát 95C-014.33 kéo theo xe sơ mi rơ móc biển kiểm soát 65R- 001.73 do Trần Hữu T làm tài xế đang đậu cặp lề cùng chiều, do va chạm mạnh làm cho Lương Hoài H tử vong.

Xét về lỗi gây tai nạn cho thấy; theo biên bản hiện trường, qua các lời khai của các bên đều thể hiện xe đầu kéo và sơ mi rơ móc chạy từ hướng Vị Thanh về TP Cần Thơ và dừng xe phía bên phải sát mép đường hướng từ Vị Thanh về TP. Cần Thơ

Tại Công văn số 884/SGTVT-TTGT ngày 16/10/2017 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hậu Gthể hiện căn cứ hồ sơ quản lý tuyến lộ 61C đoạn Vị Thanh Cần Thơ tại Km 20+200 thuộc ấp 2, thị trấn Bảy N, huyện Châu T, Hậu Giang là đoạn đường không có quy định việc cấm dừng cấm đổ, không có biển báo cấm dừng cấm đỗ nên việc xe đầu kéo đầu kéo Biển kiểm soát 95C-014.33 kéo theo xe sơ mi rơ móc biển kiểm soát 65R- 001.73 do Trần Hữu T điều khiển đậu cặp lề đường cùng chiều là vị trí không cấm dừng, cấm đỗ xe.

Hơn nữa, theo hồ sơ, qua biên bản ghi lời khai ông Trần Hữu Tr tại cơ quan điều tra công an huyện Châu Thành A thể hiện sau khi dừng xe, tắt máy thì ông có bật đèn tín hiệu trước và sau xe để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện khác biết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 18 luật giao thông đường bộ ngày 13/11/2008.

Mặc khác theo quyết định, thông báo số 11/QĐ- ngày 29/3/2017 về việc không khởi tố vụ án hình sự của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành A, thông báo số 09/TB-VKS-HS ngày 31/3/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A xác định nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Lương Hoài Hận điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95F2-5882 chạy quá tốc độ, không chú ý quan sát đụng vào phía sau xe đầu kéo và sơ mi rơ móc nên không khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Hữu T.

[3] Tại phiên tòa bị đơn Trần Hữu Tr đồng ý hỗ trợ cho gia đình Nguyên đơn ông Lương Thành T; bà Đặng Thị B với số tiền số tiền 26.000.000đồng (hai mươi sáu triệu đồng), được Nguyên đơn ông Tâm; bà Bé chấp nhận và đồng ý rút đơn khởi kiện; xét việc tự nguyện hỗ trợ của bị đơn ông Tr là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận; đối với việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không bị ép buộc nên được chấp nhận và đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Khoản 6 Điều 26, Điều 147, Điều 217, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Điều 584; 591, 601 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B.

Ghi nhận sự tự nguyện hỗ trợ của ông Trần Hữu Tr đối với gia đình ông Lương Thành T; bà Đặng Thị B với số tiền 26.000.000đồng (*hai mươi sáu triệu đồng chẵn*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Lương Thành T, bà Đặng Thị B không phải chịu.

Ông Trần Hữu Tr không phải chịu án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Kỉnh